

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 50/2021/HS-ST
Ngày 27 tháng 9 năm 2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Ngoan.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Thái Thị Thanh Thúy
2. Bà Vũ Thu Huyền

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Hồ Văn Thái - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2021/QĐXXST-HS ngày 13/9/2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đồng Hoàng Đ, tên gọi khác: Không; sinh ngày 04 tháng 04 năm 1990, tại thị xã T, tỉnh Nghệ An; Nguyên quán: xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Khối T, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đồng Xuân N (đã chết), con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959; Có vợ: Nguyễn Thị Hương T, sinh năm 1987 (Đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 10/3/2016, Đồng Hoàng Điệp bị TAND tỉnh Nghệ An (xét xử phúc thẩm)- xử phạt 03 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo bản án số 40/HSPT. Chấp hành xong hình phạt ngày 30/6/2016.

- Ngày 31/5/2018, Đồng Hoàng Đ bị TAND thị xã Thái Hoà tỉnh Nghệ An - xử phạt 07 tháng tù về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo bản án số 18/2018/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 08/02/2019 (đã được xoá án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/5/2021 đến nay. “Có mặt”

2. Họ và tên: Lê Văn Q, tên gọi khác: Không; sinh ngày 24 tháng 12 năm 1993, tại thị xã T, tỉnh Nghệ An; Nguyên quán: Xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam ; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: xóm P, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn T, sinh năm 1968, con bà Nguyễn

Thị M, sinh năm 1969; có vợ: Mai Thị H, sinh năm 1998 và có 01 con, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/5/2021 đến nay “có mặt”.

Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Như V, sinh năm 1998.

Trú tại: Xóm Q, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An “vắng mặt”.

+ Anh Lâm Minh C, sinh năm 1990

Trú tại: Khối Tân T, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An. “vắng mặt” (có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1963

Trú tại: Khối T, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An. “vắng mặt” (có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Bà Nguyễn Thị, sinh năm 1959

Trú tại: Khối T, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An “có mặt”.

Người chứng kiến:

+ Anh Trương Văn L, sinh năm 1964.

Trú tại: Khối D, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An “vắng mặt”.

+ Anh Phạm Văn M, sinh năm 1994

Trú tại: Khối H, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Đồng Hoàng Đ là đối tượng nghiện chất ma túy, để có ma túy để sử dụng và bán để kiếm lời, Đệp đã nhiều lần đi mua ma túy và bán lại cho các đối tượng khác cụ thể như sau:

Vào khoảng cuối năm 2019, Đ một mình đón xe khách đi từ phường Quang Tiến, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An đến khu vực cổng chào 32 thuộc xã Nghĩa Xuân, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An. Tại đây, Đ tìm và mua của một người đàn ông (Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) một gói ma túy được gói trong một túi nilong trong suốt kích thước (10x6)cm, bên trong có chứa nhiều viên nén màu hồng, mỗi viên có đường kính 0,5cm, một mặt mỗi viên có in WY(là ma túy dạng hồng phiến) với giá 1.500.000đ (một triệu, năm trăm ngàn đồng). Sau khi mua được ma túy, Đ cất giấu gói ma túy vào trong người rồi đón xe khách đi về nhà. Về đến nhà Đ cất giấu gói ma túy ở trong túi quần vải màu xanh tím than treo trong tủ quần áo của bà Nguyễn Thị H (là mẹ đẻ của Đ), nhằm mục đích sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời.

Tiếp đến, vào ngày 18/05/2021 Đ một mình đón xe khách đi từ phường Quang Tiến, thị xã Thái Hòa đến khu vực thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong để mua ma túy. Tại đây, Đ tìm và mua của một người đàn ông (Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) một gói nilong bên trong có chứa nhiều viên nén màu hồng, mỗi viên có đường kính 0,5cm, một mặt mỗi viên có in chữ WY trong đó có 02 (hai) viên nén màu xanh, mỗi viên có đường kính 0,5cm, một mặt mỗi viên có in chữ ký WY (là

ma túy hồng phiến). Sau khi mua được ma túy, Đ đã cất giấu vào trong người rồi đón xe khách đi về nhà. Về đến nhà, Đ lấy 02 (hai) viên nén màu xanh có đặc điểm nêu trên bỏ vào trong 01 (một) túi nilong kích thước (1x1)cm cất giấu trong thùng xộp gần máy giặt trong phòng bếp của Đ, số ma túy còn lại Đ cất giấu trong ngăn kéo của một chiếc bàn để trong phòng ngủ của Đ, nhằm mục đích để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời.

Biết Đồng Hoàng Đ là bạn nghiện thường có ma túy để bán, nên vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 19/05/2021, Lê Văn Q sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu Mobistar, màu đen, lắp sim số 0969.339.xxx gọi đến số điện thoại 0389.678.xxx của Đ để hỏi mua ma túy thì Đ nói “có bán” và hẹn với Q địa điểm giao dịch (giao ma túy) tại nhà Đ thuộc khối Tây Hồ 1, phường Quang Tiến, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An, nhưng Q phải chuyển tiền trước cho Đ vào số tài khoản Viettel Pay của số thuê bao 0389.678.567 của Đ. Do không có phương tiện đi lại, nên Q gọi điện thoại cho Phan Văn M là lái xe taxi đến đón Q. Một lúc sau, M điều khiển xe Taxi nhãn hiệu KIA Morning hãng Taxi Mê công, mang BKS:37A489.62 đến đón Q; Q nói M chở đến cửa hàng Viettel để chuyển tiền. Khi đến cửa hàng Viettel thuộc khối 250, phường Quang Tiến, thị xã Thái Hòa thì Q nói M ở ngoài chờ, còn Q đi vào cửa hàng Viettel chuyển số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) cho Đ. Sau khi chuyển tiền thành công Q có gọi điện thoại thông báo cho Đ biết, Đ nói Q đến nhà để lấy ma túy. Q đi ra chỗ M nói với M lái xe taxi chở Q đến nhà Đ. Khi đến nơi, Q xuống xe taxi đi bộ vào trong sân nhà Đ. Tại đây, Đ đã lấy 06 (sáu) viên ma túy hồng phiến, mỗi viên có đường kính 0,5cm, một mặt mỗi viên in chữ WY bỏ trong 01 (một) gói nilong trong suốt kích thước (3,5x4)cm rồi đưa cho Q. Sau khi mua được ma túy, Q đi ra xe taxi và nói M chở đến khu vực thuộc khối Dốc Cao, phường Quang Tiến, thị xã Thái Hòa để tìm nơi sử dụng ma túy. Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực thuộc khối Dốc Cao, phường Quang Tiến, thị xã Thái Hòa thì Q nói M dừng xe để xuống. Khi Q vừa bước xuống xe thì bị tổ công tác Công an thị xã Thái Hòa tiến hành kiểm tra, do hoảng sợ nên Q đã chạy vào nhà dân gần đó rồi cất giấu gói ma túy ở mép bờ sân của nhà dân. Sau đó, biết không thể che giấu được hành vi phạm tội của mình nên Q đã tự nguyện đi vào mép bờ sân nhà dân lấy gói ma túy có đặc điểm nêu trên giao nộp. Tổ công tác công an thị xã Thái Hòa tiến hành lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải Q về trụ sở cơ quan CSĐT công an thị xã Thái Hòa để tiến hành điều tra xử lý. Tại cơ quan CSĐT Q đã khai nhận số ma túy trên là mua của Đồng Hoàng Đ.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 19/5/2021, Đồng Hoàng Đ nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến cơ quan CSĐT công an thị xã Thái Hòa để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi đã bán ma túy cho Lê Văn Q. Đ còn khai nhận ngoài bán ma túy cho Q, Đ còn bán ma túy cho Lâm Minh Cường và Nguyễn Như V. Cơ quan CSĐT công an thị xã Thái Hòa tiến hành lấy lời khai đối với Lâm Minh C và Nguyễn Như V. Tại cơ quan điều tra Lâm Minh C và Nguyễn Như V khai nhận: Vào khoảng 11 giờ 20 phút ngày 19/5/2021, do lên cơn nghiện nên cả hai rủ nhau đi mua ma túy để sử dụng. Biết Đ có ma túy để bán nên C đã sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, đen (lắp sim số

0978.584.006) gọi qua ứng dụng messenger từ tài khoản facebook mang tên “Lâm C” đến tài khoản Facebook của Đ mang tên “Hoàng Đ” để hỏi mua ma túy, với số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng). Sau khi thỏa thuận thống nhất xong, Đ hẹn địa điểm giao dịch tại nhà Đ. Một lúc sau, C và V đi đến nhà Đ. Khi đến nơi, C và V đi vào trong phòng ngủ của Đ thấy Đ đang ngồi chơi game. Như đã thỏa thuận trước đó, Đ đã chuẩn bị 04 (bốn) viên ma túy, mỗi viên có đường kính 0,5cm, một mặt mỗi viên có in chữ WY được bỏ trong 01 (một) túi nilong trong suốt kích thước (3,5 x 4)cm để trên bàn trong phòng ngủ cạnh chỗ ngồi của Đ. C và V đã lấy gói ma túy và xin Đ sử dụng tại phòng ngủ của Đ thì được Đ đồng ý. C và V lấy bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy đã có sẵn ở dưới bàn trong phòng ngủ của Đ để sử dụng. Trong quá trình C và V sử dụng ma túy, có nói với Đ cùng sử dụng, Đ cùng sử dụng một lần rồi tiếp tục ngồi chơi game. Còn C và V tiếp tục sử dụng hết số ma túy vừa mua được. Sau khi sử dụng xong, V đã mượn điện thoại Iphone 6 của C để đăng nhập vào tài khoản ngân hàng BIDV của Nguyễn Như V chuyển khoản số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đến tài khoản ngân hàng MB số tài khoản 9704229263264xxx của Đồng Hoàng Đ. Khi chuyển tiền xong, C và V rời khỏi nhà Đ.

Vào lúc 15 giờ 35 phút ngày 19/5/2021, cơ quan CSĐT công an thị xã Thái Hòa tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Đồng Hoàng Đ. Quá trình khám xét đã thu giữ: 01 (một) gói nilong trong suốt kích thước (1x1)cm, bên trong có chứa 2 (hai) viên nén màu xanh mỗi viên có đường kính 0,5cm, một mặt mỗi viên có in chữ WY nghi là ma túy được cất giấu ở trong thùng xốp, cạnh máy giặt, trong nhà bếp của Đ; 01 (một) lọ SINGGUM COOL AIR màu xanh nước biển và màu trắng làm bằng nhựa, đường kính đầu to là 5cm, đầu nhỏ có đường kính 3,5cm, trên bề mặt của lọ bám dính nhiều chất bột màu hồng, bên trong có chứa 10 (mười) gói nilong trong suốt kích thước (4x4)cm thu giữ trong ngăn kéo của bàn kê ở cạnh đầu giường ngủ, trong phòng ngủ của Đ; 01 (một) chai nước trong suốt làm bằng nhựa ở thân chai có đục một lỗ, ở lỗ đục có gắn với một ống kim loại dài khoảng 15 cm, nắp chai màu đỏ thu giữ ở dưới bàn kê cạnh đầu giường trong phòng ngủ của Đ; 01 (một) lọ nhựa màu trắng có đường kính 3cm bên trong có bám dính chất bột màu hồng thu giữ ở phía trước sân nhà của Đ.

Vào khoảng 10 giờ 20 phút ngày 20/05/2021 bà Nguyễn Thị H (là mẹ đẻ của Đồng Hoàng Đ) đã đến Công an thị xã Thái Hòa để gửi quần áo cho Đ đang bị tạm giữ tại Công an thị xã Thái Hòa. Quá trình gửi đồ có gửi chiếc quần vải màu xanh tím than. Quá trình kiểm tra Công an thị xã Thái Hòa phát hiện trong túi phía trước bên phải chiếc quần vải màu xanh tím than có chứa 01 (một) gói nilong trong suốt kích thước (6x10)cm, bên trong có chứa 58 (năm mươi tám) viên nén màu hồng, mỗi viên có đường kính 0,5cm, một mặt mỗi viên có in chữ WY nghi là ma túy tổng hợp (hồng phiện). Quá trình điều tra, Đ khai nhận đó là gói ma túy mà Đ đã mua tại khu vực công chào 32 thuộc xã Nghĩa Xuân, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An vào cuối năm 2019, Đ cất giấu vào trong túi chiếc quần vải màu xanh tím than của Đ và treo trong tủ quần áo của bà H (mẹ của Đ) nhằm mục đích sử dụng và để bán kiếm lời. Cơ quan CSĐT công an thị xã Thái Hòa đã tiến hành lập biên bản, thu giữ niêm phong vật chứng để điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định vào lúc 13 giờ 45 phút ngày 19/5/2021 của cơ quan CSĐT công an thị xã Thái Hòa xác định 06 viên nén màu hồng thu giữ của Lê Văn Q có khối lượng 0,6 gam.(BL số 64)

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định vào lúc 16 giờ 40 phút ngày 19/5/2021 của cơ quan CSĐT công an thị xã Thái Hòa xác định 02 viên nén màu xanh thu giữ tại nhà ở của Đồng Hoàng Đ có khối lượng 0,22 gam.(BL số 66)

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định vào lúc 12 giờ 00 phút ngày 20/5/2021 của cơ quan CSĐT công an thị xã Thái Hòa xác định 58 viên nén màu hồng thu giữ tại túi quần màu xanh tím than của Đồng Hoàng Đ có khối lượng 5,7 gam.(BL số 65)

Tại Kết luận giám định số 774/KL-PC09(Đ2- MT) ngày 26/5/2021 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Lê Văn Q gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). 06 (sáu) viên nén màu hồng thu giữ của Lê Văn Q có tổng khối lượng là 0,6 gam.

- Mẫu viên nén màu xanh và mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Đồng Hoàng Đ gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). 02 (hai) viên nén màu xanh thu giữ của Đồng Hoàng Đ có tổng khối lượng là 0,22 gam; 58 viên nén màu hồng thu giữ của Đồng Hoàng Đ có tổng khối lượng là 5,7 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 52/CT-VKS ngày 24 tháng 8 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Đồng Hoàng Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định Điểm b, i Khoản 2 Điều 251- BLHS và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 256 - BLHS; truy tố Lê Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249- BLHS

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đồng Hoàng Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Lê Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ Điểm b, i Khoản 2 Điều 251; Điểm d Khoản 2 Điều 256; Điều 55; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38-BLHS: Xử phạt bị cáo Đồng Hoàng Đ từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 14 (mười bốn) đến 15 (mười lăm) năm tù.

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 5; Điều 38-BLHS:

Xử phạt bị cáo Lê Văn Q từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

- Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 47 - BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 - BLTTHS:

+ Tịch thu hóa giá, nộp ngân sách Nhà Nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobiistar, màu đen, lắp sim số 0969.339.193 đã thu giữ trong quá trình bắt quả tang Lê Văn Q; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu trắng, gắn sim số 0332.925.xxx, số IMEI 352983096226809, đã qua sử dụng và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, gắn sim số 0389.678.567, số IMEI 1: 354138632113825 và số IMEI 2: 354138633113824, thu giữ của Đồng Hoàng Đ.

+ Vật chứng khác là 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu oppo màu trắng đen, lắp sim số 0978.484.006 và 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu bạc, lắp sim số 0326.264.778 thu giữ của Lâm Minh C vì liên quan đến hành vi phạm tội của bị các Đồng Hoàng Đ; đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu hóa giá, nộp ngân sách Nhà Nước theo quy định tại khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

+ Tịch thu tiêu hủy

04 viên ma túy(Methamphetamine) có khối lượng là 0,4 gam được niêm phong theo quy định thu giữ của Lê Văn Q; 53 viên ma túy(Methamphetamine) có khối lượng là 5,2 gam được niêm phong theo quy định thu giữ của Đồng Hoàng Đ. (Số ma túy còn lại thu giữ của Lê Văn Q và Đồng Hoàng Đ sử dụng hết trong quá trình giám định).

01 (một) lọ kẹo SINGGUM COOL AIR có màu xanh nước biển và màu trắng làm bằng nhựa, đường kính đầu to là 5cm, đầu nhỏ có đường kính 3,5cm, trên bề mặt của lọ bấm dính nhiều chất bột màu hồng, bên trong có chứa 10 (mười) gói nilong trong suốt kích thước (4x4)cm; 01 (một) lọ nhựa màu trắng có đường kính 3cm bên trong có bấm dính chất bột màu hồng thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đồng Hoàng Đ.

01 (một) chai nước trong suốt làm bằng nhựa ở thân chai có đục một lỗ, ở lỗ đục, nắp chai màu đỏ, gắn với 01(một) ống kim loại màu bạc dài 15cm được uốn cong, một đầu có đường kính 0,5 cm đốt cháy có bấm dính màu đen. Đầu còn lại có đường kính 0,3 cm thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đồng Hoàng Đ.

+ Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu bạc, lắp sim số 0326.264.xxx. Quá trình điều tra xác định đây là chiếc điện thoại của chị Nguyễn Thị V (mẹ của Lâm Minh C) cho C mượn. Quá trình cho mượn chị V hoàn toàn không biết việc C đã sử dụng chiếc điện thoại của mình để giao dịch mua ma túy. Ngày 10/6/2021, cơ quan CSĐT công an thị xã Thái Hoà đã trao trả lại chiếc điện thoại đó cho chị V theo Quyết định xử lý vật chứng số 44 ngày 10/6/2021 nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

- Biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử căn Điểm b Khoản 1 Điều 47 BLHS: Truy thu số tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội là 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) nơi bị cáo Đồng Hoàng Đ để tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo luật định.

Các bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ 15 phút, ngày 19/5/2021, tại khối Dốc Cao, phường Quang Tiến, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An đối với Lê Văn Q; Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú lập hồi 14 giờ 30 phút ngày 19/5/2021, Biên bản sự việc lập hồi 10 giờ 20 phút tại Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An đối với Đồng Hoàng Đ; phù hợp với các vật chứng thu giữ được của các bị cáo. Lời khai nhận tội của các bị cáo còn phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó đã xác định được: khoảng 9 giờ 30 phút ngày 19/5/2021, tại nhà ở của Đồng Hoàng Đ, Đồng Hoàng Đ đã có hành vi bán cho Lê Văn Q 06 (sáu) viên ma túy là Methamphrtamine có khối lượng 0,6 gam (không phải sáu gam) với số tiền là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); đến 11 giờ 20 phút cùng ngày khi Q đang đi đến khối Dốc Cao, phường Quang Tiến, thị xã Thái Hòa để tìm nơi sử dụng thì bị bắt quả tang; mục đích của Q mua để tàng trữ và sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy nên hành vi của bị cáo Lê Văn Q đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - BLHS.

[3] Sau khi Đồng Hoàng Đ đến Cơ quan CSĐT đầu thú và khai nhận hành vi đã đi mua một gói ma túy là Methamphetamine tại thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong với số tiền 500.000 đồng để về sử dụng và bán kiếm lời và đã bán cho Lê Văn Q 06 viên với số tiền 500.000 đồng, bán cho Lâm Minh C, Nguyễn Như V 04 viên với số tiền 300.000 đồng tại nhà của Đ. Sau khi bán ma túy cho C và V, Đ đã cho C và V mượn địa điểm là phòng ngủ của Đ để sử dụng ma túy vừa mua xong của Đ, đồng thời V và C đã lấy bộ dụng cụ để sử dụng ma túy của Đ đã có sẵn ở dưới bàn trong phòng ngủ của Đ để sử dụng ma túy; Đ cùng sử dụng số ma túy mà V và C vừa mua xong của Đ một lần; khám xét khẩn cấp nơi ở của Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ được trong thùng xộp cạnh máy giặt 02 (hai) viên ma túy là Methamphrtamine có khối lượng 0,22 gam (không phải hai hai gam). Ngày 20/05/2021 bà Nguyễn Thị H (là mẹ đẻ của Đ) đã đến Công an thị xã Thái Hòa để gửi quần áo cho Đ đang bị tạm giữ, quá trình kiểm tra Công an thị xã Thái Hòa phát hiện trong túi phía trước bên phải chiếc quần vải màu xanh tím than của Đ có chứa 01 (một) gói nilong trong suốt, bên trong có chứa 58 (năm mươi tám) viên ma túy tổng hợp là Methamphrtamine có khối lượng là 5,7 gam, Đ khai nhận đó là gói ma

túy mà Đ đã mua tại khu vực công chào 32 thuộc xã Nghĩa Xuân, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An vào cuối năm 2019 nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Như vậy tổng khối lượng ma túy mà bị cáo Đồng Hoàng Đ mua về để sử dụng và bán kiếm lời là 6,52gam (một phẩy bảy hai gam), nên đã có đầy đủ các yếu tố để kết luận: Hành vi của bị cáo Đồng Hoàng Đ đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm b, i Khoản 2 Điều 251- BLHS và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 256- BLHS. như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và rất nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tác hại cho sức khỏe của con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân gây ra nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được hành vi mua bán, tàng trữ, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm nhưng với mục đích kiếm lời và để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần xét xử nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng, không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo Đ có nhân thân xấu, đã bị kết án hai lần nhưng bị cáo không coi đó là bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, tiếp tục phạm tội nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho các bị cáo quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Bị cáo Đ có bố là Đồng Xuân N là thương binh hạng 2/4, sau khi phạm tội đã đầu thú, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- BLHS, bị cáo Đ được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51- BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249; khoản 5 Điều 251; Khoản 3 Điều 256 - Bộ luật hình sự thì các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo biên bản xác minh nguồn thu nhập của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[7] Vật chứng vụ án: Cẩn Tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) viên ma túy (Methamphetamine) có khối lượng là 0,4 gam đã được niêm phong theo quy định thu giữ của Lê Văn Q; 53 viên ma túy (Methamphetamine) có khối lượng là 5,2 gam đã được niêm phong theo quy định thu giữ của Đồng Hoàng Đ; (số ma túy còn lại thu giữ của Lê Văn Q và Đồng Hoàng Đ sử dụng hết trong quá trình giám định); 01 (một) lọ kẹo SINGGUM COOL AIR có màu xanh nước biển và màu trắng làm

bằng nhựa, đường kính đầu to là 5cm, đầu nhỏ có đường kính 3,5cm, trên bề mặt của lọ bắm dính nhiều chất bột màu hồng, bên trong có chứa 10 (mười) gói nilong trong suốt kích thước (4x4)cm; 01 (một) lọ nhựa màu trắng có đường kính 3cm bên trong có bắm dính chất bột màu hồng thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đồng Hoàng Đ; 01 (một) chai nước trong suốt làm bằng nhựa ở thân chai có đục một lỗ, ở lỗ đục, nắp chai màu đỏ, gắn với 01 (một) ống kim loại màu bạc dài 15cm được uốn cong, một đầu có đường kính 0,5cm đốt cháy có bắm dính màu đen, đầu còn lại có đường kính 0,3cm thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đồng Hoàng Đ theo Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 - BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 - BLTTHS. Tịch thu hóa giá, nộp ngân sách Nhà Nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobiistar, màu đen, lắp sim số 0969.339.193 đã thu giữ trong quá trình bắt quả tang Lê Văn Q; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu trắng, gắn sim số 0332.925.xxx, số IMEI 352983096226809, đã qua sử dụng và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, gắn sim số 0389.678.xxx, số IMEI 1: 354138632113825 và số IMEI 2: 354138633113824, thu giữ của Đồng Hoàng Đ theo Điểm a Khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106 - BLTTHS. Vật chứng khác là 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu oppo màu trắng đen, lắp sim số 0978.484.xxx và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu bạc, lắp sim số 0326.264.778 thu giữ của Lâm Minh C vì liên quan đến hành vi phạm tội của bị các Đồng Hoàng Điệp đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu hóa giá, nộp ngân sách Nhà Nước theo quy định tại Khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu bạc, lắp sim số 0326.264.778. Quá trình điều tra xác định đây là chiếc điện thoại của chị Nguyễn Thị V (mẹ của Lâm Minh C) cho C mượn. Quá trình cho mượn chị V hoàn toàn không biết việc C đã sử dụng chiếc điện thoại của mình để giao dịch mua ma túy. Ngày 10/6/2021, cơ quan CSĐT công an thị xã Thái Hoà đã trao trả lại chiếc điện thoại đó cho chị V theo Quyết định xử lý vật chứng số 44 ngày 10/6/2021 nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[8] Biện pháp tư pháp: Căn Điểm b Khoản 1 Điều 47 BLHS: Truy thu số tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội là 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) nơi bị cáo Đồng Hoàng Đ để tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước.

[9] Đối với hai người đàn ông đã bán ma túy cho Đồng Hoàng Đ do không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không đủ cơ sở để xử lý. Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hòa tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý theo quy định. Đối với Lâm Minh C và Nguyễn Như V là những người đã mua và sử dụng ma túy tại phòng ngủ của Đ, do số ma túy đó C và V đã sử dụng hết, nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lâm Minh C và Nguyễn Như V về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Công an thị xã Thái Hoà đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với C và V về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Đối với Phan Văn M là người lái xe taxi chở Lê Văn Q. Quá trình điều tra đã xác định, trong quá trình chở Lê Văn Q, Phan Văn M hoàn toàn không biết việc Lê Văn Q mua ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Phan Văn M không phạm tội.

[10] Về án phí: Buộc các bị cáo chịu án phí HSST theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b, i Khoản 2 Điều 251- BLHS; Điểm d Khoản 2 Điều 256; Điều 38; Điều 55; Điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51- BLHS:

Tuyên bố bị cáo Đồng Hoàng Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Đồng Hoàng Đ 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội là 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 19/5/2021.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - BLHS:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”,

Xử phạt bị cáo Lê Văn Q 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 19/5/2021.

Về vật chứng: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 - BLHS; Điểm a, c Khoản 2; Khoản 3 Điều 106 - BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu hủy: 04 (bốn) viên ma túy(Methamphetamine) có khối lượng là 0,4 gam được niêm phong theo quy định thu giữ của Lê Văn Q; 53 viên ma túy(Methamphetamine) có khối lượng là 5,2 gam được niêm phong theo quy định thu giữ của Đồng Hoàng Đ; (số ma túy còn lại thu giữ của Lê Văn Q và Đồng Hoàng Đ sử dụng hết trong quá trình giám định); 01 (một) lọ kẹo SINGGUM COOL AIR có màu xanh nước biển và màu trắng làm bằng nhựa, đường kính đầu to là 5cm, đầu nhỏ có đường kính 3,5 cm, trên bề mặt của lọ bấm dính nhiều chất bột màu hồng, bên trong có chứa 10 (mười) gói nilong trong suốt kích thước (4x4)cm; 01 (một) lọ nhựa màu trắng có đường kính 3cm bên trong có bấm dính chất bột màu hồng thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đồng hoàng Đ; 01 (một) chai nước trong suốt làm bằng nhựa ở thân chai có đục một lỗ, ở lỗ đục, nắp chai màu đỏ, gắn với 01 (một) ống kim loại màu bạc dài 15cm được uốn cong, một đầu có đường kính 0,5cm đốt cháy có bấm dính màu đen, đầu còn lại có đường kính 0,3cm thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đồng Hoàng Đ.

+Tịch thu hóa giá, nộp ngân sách Nhà Nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar, màu đen, lắp sim số 0969.339.xxx đã thu giữ trong quá trình bắt quả tang Lê Văn Q; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu trắng, gắn sim số 0332.925.637, số IMEI 352983096226809, đã qua sử dụng và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, gắn sim số 0389.678.567, số IMEI 1: 354138632113825 và số IMEI 2: 354138633113824, thu giữ của Đồng Hoàng Đ; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu oppo màu trắng đen, lắp sim số 0978.484.006 và 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu bạc, lắp sim số 0326.264.778 thu giữ của Lâm Minh C

- Biện pháp tư pháp: Căn Điểm b Khoản 1 Điều 47 BLHS: Truy thu số tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội là 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) nơi bị cáo Đồng Hoàng Đ để tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước.

Các vật chứng trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Thái Hoà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 8 năm 2021 giữa Công an Thị xã Thái Hoà và Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Thái Hoà

Án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; Điều 12; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc các bị Đồng Hoàng Đ, Lê Văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngoan